

Cần Thơ, ngày 07 tháng 05 năm 2026

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công ty, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự ngày của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Điều lệ Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ (Điều lệ);

- Quy chế nội bộ về quản trị công ty hiện hành của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ (“**Quy chế quản trị**”).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ được tổ chức và thực hiện theo Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (gọi tắt là “**Quy chế**”) như sau:

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (gọi tắt là “**ĐHĐCĐ**”) của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ (gọi tắt là “**Công ty**” hoặc “**Sadico**”).
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội, cách thức biểu quyết và bầu cử tại ĐHĐCĐ.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các thành viên tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông của Công ty theo danh sách cổ đông do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh (CNVSDC) chốt tại ngày 07/04/2026.

Điều 3. Quy định về Ủy quyền tham dự Đại hội

1. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp ĐHCĐ phải lập thành văn bản theo mẫu của công ty (Mẫu 01-UQ) hoặc theo quy định của pháp luật dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký, đóng dấu (nếu có) của bên ủy quyền và bên được ủy quyền theo quy định như sau:
 - a. Trường hợp cổ đông là cá nhân:
 - Văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông ủy quyền và cá nhân được ủy quyền;
 - Văn bản ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông ủy quyền và chữ ký, đóng dấu (nếu có) của người đại diện hợp pháp của tổ chức được ủy quyền.
 - b. Trường hợp cổ đông là tổ chức:
 - Văn bản ủy quyền phải có chữ ký, đóng dấu của người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của cổ đông là tổ chức ủy quyền và chữ ký của cá nhân được ủy quyền;
 - Văn bản ủy quyền phải có chữ ký, đóng dấu của người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của cổ đông là tổ chức ủy quyền và chữ ký, đóng dấu (nếu có) của người đại diện hợp pháp theo quy định nội bộ của tổ chức được ủy quyền.
2. Các trường hợp ủy quyền được lập không theo quy định sẽ do Chủ tọa đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của việc ủy quyền đó.
3. Một cá nhân/tổ chức có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.
4. Người được ủy quyền dự họp ĐHCĐ phải nộp văn bản ủy quyền trước khi đăng ký tham dự họp.
5. Cổ đông và bên được ủy quyền dự họp tự chịu trách nhiệm về quyền hạn, nghĩa vụ của mỗi bên và giá trị pháp lý của văn bản ủy quyền, giấy giới thiệu người tham dự Đại hội. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ khiếu kiện, khiếu nại nào liên quan đến việc ủy quyền của cổ đông.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

1. **Quyền của các cổ đông**
 - Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản ủy quyền;

- Khi tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông đều nhận được 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;
- Được quyền phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.
- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo.
- Được phát các tài liệu, nội dung, chương trình Đại hội kèm theo.
- Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào Chương trình Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào Chương trình Đại hội.

2. Nghĩa vụ của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông/Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:

Cá nhân tham dự:

- + Thông báo mời họp (Thư mời họp).
- + Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu ủy quyền).
- + Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của người dự họp (cổ đông hoặc người được ủy quyền).

Tổ chức tham dự:

- + Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy phép thành lập và hoạt động (bản sao hợp lệ).
- + Quyết định của người đại diện theo pháp luật cử người tham dự ĐHĐCĐ hoặc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội.
- + Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của người dự họp (người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền).
- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế này;
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội. Cổ đông có trách nhiệm nghiên cứu tài liệu được gửi trong thư mời, tài liệu đăng tải trên website chính thức của Công ty và tài liệu được phát trực tiếp tại Đại hội;

- Ăn mặc lịch sự; không hút thuốc lá; không nói chuyện riêng trong lúc diễn ra Đại hội;
- Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội, tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
- Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;
- Tự túc các chi phí tham dự Đại hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...)
- Cung cấp thông tin về người có liên quan hay người có lợi ích liên quan đến cổ đông theo yêu cầu của Công ty.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội.
2. Chủ tọa có quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình Đại hội. Chủ tọa Đại hội có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của ĐHĐCĐ khi đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.
3. Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.
4. Chủ tọa có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.
5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.
6. Chủ tọa chỉ định Ban Thư ký Đại hội.
7. Chủ tọa có quyền hoãn họp Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định, tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày dự định khai mạc cuộc họp và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

1. Ban thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định.

2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký bao gồm:
 - Lập Biên bản cuộc họp Đại hội;
 - Soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được Đại hội thông qua và gửi hồ sơ, kết quả Đại hội đến cổ đông;
 - Trình bày trước Đại hội về Biên bản, Nghị quyết của Đại hội;
 - Tiến hành phát Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông (nếu có);
 - Các công việc khác theo phân công của Chủ tọa.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định, có các chức năng và nhiệm vụ như sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp;
2. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;
3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp ĐHCĐ tại các thời điểm sau: Trước khi khai mạc Đại hội; Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
4. Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu bao gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đại hội đề cử và được ĐHCĐ thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ sau:
 - Hướng dẫn cổ đông thực hiện biểu quyết, bầu cử;
 - Đếm số thẻ biểu quyết tán thành/ Không tán thành/ Không có ý kiến tại Đại hội khi xin ý kiến Đại hội đối với những vấn đề biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết;
 - Thu và kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu;
 - Lập Biên bản kiểm Phiếu biểu quyết và công bố trước Đại hội về kết quả biểu quyết, bầu cử;
 - Giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông về việc biểu quyết;
 - Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

CHƯƠNG III THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày 07/04/2026. Trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện tiến hành.
2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 10. Nội dung Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
2. ĐHĐCĐ sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Quy chế này.
3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có quyền tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Khi phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết hoặc đăng ký phát biểu. Chủ tọa căn cứ vào thời gian chương trình cuộc họp để bố trí sắp xếp việc phát biểu của cổ đông. Chủ tọa có thể dành ưu tiên phát biểu cho cổ đông đăng ký phát biểu trước và có ý kiến liên quan đến chương trình họp. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được xem xét ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 12. Thông qua quyết định tại Đại hội

Các vấn đề của Đại hội được thông qua sau khi có sự chấp thuận của các cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có mặt trực tiếp tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Công ty.

Điều 13. Biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.
2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;
 - Thành phần Ban kiểm phiếu;
 - Tổng số cổ đông có mặt và đại diện được ủy quyền biểu quyết tại Đại hội. Tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu

quyết không hợp lệ.

- Kết quả biểu quyết đối với từng vấn đề;
 - Chữ ký của thành viên Ban kiểm phiếu.
3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và được ghi nhận tại Nghị quyết của Đại hội.

Điều 14. Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp ĐHĐCĐ được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào tài liệu họp ĐHĐCĐ của Công ty.

Điều 15. Nghị quyết của ĐHĐCĐ

- Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các vấn đề đã được Đại hội thông qua;
- Các cổ đông có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp.

CHƯƠNG IV

BIÊN BẢN QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Điều 16. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết

1. Thẻ biểu quyết

- Thẻ biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Công ty phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp.
- Thẻ biểu quyết hợp lệ: là Thẻ biểu quyết do Công ty phát ra, ghi rõ Tên cổ đông/Đại diện cổ đông, Số CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu, có đóng dấu của Công ty. Thẻ biểu quyết không được tẩy, xóa, sửa chữa.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết được tính theo tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.

2. Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Công ty do Công ty phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết được ghi tên Tên cổ đông, số đăng ký sở hữu của cổ đông, số cổ phần biểu quyết, nội dung biểu quyết và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết được tính theo tổng số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu.
- Các Phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:
 - + Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban tổ chức phát và không có dấu của Công ty;
 - + Phiếu biểu quyết bị rách, gập, tẩy xóa, sửa chữa;
 - + Phiếu biểu quyết ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu dẫn đến việc Ban kiểm

- phiếu không xác định được ý kiến của người bỏ phiếu;
- + Phiếu biểu quyết có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ;
- + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/ người được ủy quyền;
- + Phiếu trống.

Điều 17. Thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

1. Biểu quyết trực tiếp bằng Thẻ biểu quyết.

- ĐHCĐ biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết các vấn đề sau:
 - + Thông qua thành phần Ban kiểm phiếu;
 - + Thông qua Chương trình Đại hội;
 - + Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
 - + Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
- Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số cổ phần có quyền biểu quyết khi cổ đông tán thành, sau đó đếm số cổ phần có quyền biểu quyết khi cổ đông không tán thành, cuối cùng đếm số cổ phần có quyền biểu quyết khi cổ đông không có ý kiến;
- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số cổ phần của các Thẻ biểu quyết hợp lệ và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

2. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu.

- Đại hội biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết các vấn đề sau:
 - + Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;
 - + Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026;
 - + Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026;
 - + Tờ trình thông qua báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ đã được kiểm toán năm 2025;
 - + Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2026;
 - + Tờ trình thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2025, kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2026;
 - + Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;
 - + Tờ trình thông qua trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2026;
 - + Tờ trình về việc Cho phép nhận chuyển nhượng cổ phiếu không phải chào mua công khai.
 - + Tờ trình về Phương án chuyển nhượng một phần cổ phần sở hữu tại Công ty cổ phần Xi

măng Tây Đô.

- Các nội dung biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn một trong các phương án: Tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến vào từng nội dung cần lấy ý kiến.
- Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:
 - + Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng phiếu hoặc sau 30 (ba mươi) phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong;
 - + Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách chọn một trong các Ý kiến biểu quyết: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến và đánh dấu (X) hoặc (V) cho mỗi nội dung biểu quyết tại Đại hội, ký và ghi rõ họ tên và nộp cho Ban kiểm phiếu;
 - + Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.
- Kết quả biểu quyết: Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ phần trăm giữa tổng số cổ phần của các Phiếu biểu quyết hợp lệ gửi về Ban kiểm phiếu và tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội;
- Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác;
- Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu và chưa hết thời hạn bỏ phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng Ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Điều 18. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu.

1. Tổ chức kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định sau:

- Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc;
- Ban kiểm phiếu có thể sử dụng các phương tiện kỹ thuật điện tử trong việc kiểm phiếu;
- Kiểm tra tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết;
- Ban kiểm phiếu không gạch xóa, sửa chữa trên Phiếu biểu quyết.

2. Công bố kết quả kiểm phiếu

Sau khi quá trình kiểm Phiếu biểu quyết hoàn thành, Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

CHƯƠNG V
ĐIỀU KHOẢN KHÁC


Điều 19. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Quy chế này trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này trong vòng 90 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Hiệu lực thi hành của Quy chế:

Quy chế này gồm sáu (06) Chương, hai mươi (20) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.




Mai Công Toàn

Cần Thơ, ngày 07 tháng 05 năm 2026

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

PHẦN I:

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT & KINH DOANH NĂM 2025

1. Tình hình chung:

Năm 2025, nền kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều biến động và thách thức. Xung đột Nga – Ukraina kéo dài, cùng với những thay đổi về chính trị tại Hoa Kỳ và châu Âu đã kéo theo nhiều hệ lụy, đặc biệt là xu hướng gia tăng các biện pháp bảo hộ thương mại, khởi đầu là các chính sách thuế quan từ Hoa Kỳ, qua đó tác động đáng kể đến chuỗi cung ứng toàn cầu. Thị trường có sự phân hóa rõ nét, tăng trưởng kinh tế phục hồi chậm và chịu ảnh hưởng kéo dài từ các yếu tố bất lợi của giai đoạn trước, dù đã ghi nhận tín hiệu ổn định hơn vào nửa cuối năm.

Trong nước, nền kinh tế chịu tác động tiêu cực từ bối cảnh chung của thế giới. Thị trường bất động sản tiếp tục trầm lắng; hoạt động xuất khẩu, đặc biệt là nông sản, bị ảnh hưởng bởi các rào cản thuế quan, dẫn đến nhu cầu tiêu thụ vỏ bao xi măng và bao bì nông sản sụt giảm đáng kể. Mặc dù giá nguyên liệu đầu vào chính (hạt nhựa) có xu hướng giảm, nhưng trong bối cảnh giảm phát và cầu thị trường suy yếu, khách hàng có xu hướng cắt giảm đơn hàng, đồng thời tìm kiếm thêm các nhà cung cấp mới. Công tác đàm phán điều chỉnh giá bán gặp nhiều khó khăn do mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt trong điều kiện thị trường thu hẹp.

Trước tình hình đó, Ban Lãnh đạo Công ty đã chủ động triển khai các giải pháp tái cấu trúc toàn diện, bao gồm: kiện toàn bộ máy quản lý, tuyển dụng và bổ sung nhân sự phù hợp; sắp xếp, tinh gọn các phòng ban; đẩy mạnh tìm kiếm và mở rộng tệp khách hàng nhằm duy trì hoạt động sản xuất; ổn định lực lượng lao động; đồng thời cơ cấu lại nguồn vốn theo hướng tận dụng hiệu quả tiềm lực tài chính của hệ thống và kiểm soát, tiết giảm chi phí ở mức tối đa.

Tuy nhiên, do tình trạng cung vượt cầu vẫn tiếp diễn, cùng với những biến động khó lường của thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn. Đặc biệt, năm 2025 là năm đầu tiên sau khi đầu tư, sản lượng khai thác thực tế còn thấp, chưa đạt mục tiêu đề ra (7 triệu bao/tháng), trong khi chi phí khấu hao tài sản cố định và chi phí lãi vay tăng cao. Những yếu tố này đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động, dẫn đến việc Công ty chưa hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

2. Báo cáo tóm tắt các chỉ tiêu, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 so với kế hoạch.

Đvt : tỷ đồng

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch SXKD năm 2025 | | Kết quả SXKD năm 2025 | | | |
|-----|-----------------------------|------------------------|-----------------|-----------------------|---------------|-----------------|---------------|
| | | Công ty mẹ | Hợp nhất | Công ty mẹ | %TH/KH | Hợp nhất | %TH/KH |
| 1 | Sản lượng | | | | | | |
| 1.1 | Vỏ bao (cái) | 80.545.000 | 56.425.000 | 62.307.416 | 77,36% | 49.801.146 | 88,26% |
| 1.2 | Xi măng (tấn) | | 1.200.000 | | | 752.075 | 62,67% |
| 2 | Doanh thu | 263,46 | 1.504,81 | 199,42 | 75,69% | 1.076,51 | 71,54% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 25,05 | 19,27 | 1,28 | 5,11% | -91,51 | |
| 3.1 | Lợi nhuận SXKD | 12,98 | | -1,02 | | -96,03 | |
| 3.2 | Lợi nhuận đầu tư tài chính | 12,07 | | 2,30 | | 4,52 | |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | 22,45 | 17,85 | 1,27 | 5,66% | -91,74 | |
| 4.1 | Lợi nhuận SXKD | 10,38 | | -1,03 | | -96,26 | |
| 4.2 | Lợi nhuận đầu tư tài chính | 12,07 | | 2,30 | | 4,52 | |

3. Một số khó khăn và thuận lợi trong năm 2025:

Nguồn nhân lực của Công ty có xu hướng biến động giảm trong năm do quá trình thử nghiệm các mô hình sản xuất mới, trong khi nhu cầu lao động phổ thông trên thị trường tăng mạnh, đặc biệt từ khu vực doanh nghiệp FDI và xuất khẩu lao động. Công tác tuyển dụng gặp nhiều khó khăn, chất lượng lao động đầu vào không đạt như các năm trước.

Thị trường tiêu thụ các sản phẩm bao xi măng, bao may và cuộn dệt diễn biến kém tích cực trong quý II và quý III; mặc dù quý IV đã có dấu hiệu phục hồi, tuy nhiên Công ty chưa tận dụng hết cơ hội do tình trạng thiếu hụt nhân công, dẫn đến việc khai thác công suất thiết bị chưa đạt kế hoạch đề ra.

Tình trạng khách hàng chiếm dụng vốn gia tăng, giá trị nợ xấu vượt trên 10 tỷ đồng, ảnh hưởng đến dòng tiền hoạt động. Đồng thời, năm 2025 là năm đầu tiên phát sinh định phí ở mức cao do Công ty triển khai vay vốn đầu tư và đưa vào vận hành hệ thống thiết bị mới.

Trong bối cảnh giá nguyên liệu đầu vào giảm, Công ty đã chủ động điều chỉnh công thức phối liệu theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm; đồng thời tăng cường đào tạo nhân sự và kiểm soát quy trình sản xuất, qua đó từng bước giảm tỷ lệ phế liệu, phế phẩm về mức định mức vào cuối năm 2025.

Các đối thủ cạnh tranh chính tiếp tục mở rộng quy mô sản xuất, đẩy mạnh hoạt động bán hàng với chính sách giá thấp và kéo dài thời gian thanh toán, làm gia tăng áp lực cạnh tranh trong bối cảnh cung vượt cầu trên thị trường.

Trong quý II/2025, tồn kho và công nợ quá hạn tăng cao do tốc độ tiêu thụ sản phẩm chậm, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động kinh doanh chung của Công ty

4. Một số nhiệm vụ trọng tâm đã thực hiện:

Công ty đã chủ động kết nối và bước đầu thiết lập quan hệ với khách hàng xuất khẩu trực tiếp sang thị trường Hàn Quốc (Công ty DEA), với sản lượng hiện tại đạt khoảng 1 KON bao may/tháng; đồng thời, khách hàng có nhu cầu mở rộng lên mức 2-3 KON/tháng trong thời gian tới.

Về thị trường tiêu thụ, Công ty tiếp tục duy trì ổn định hệ thống khách hàng truyền thống, đồng thời tích cực phát triển khách hàng mới, tiêu biểu như Công ty Cổ phần Bao bì Đạm Phú Mỹ và hệ thống các doanh nghiệp liên kết thuộc Tập đoàn Stavian, góp phần mở rộng thị phần và đa dạng hóa đầu ra.

Trong công tác cung ứng nguyên vật liệu, Công ty đã chủ động kết nối, bổ sung thêm các nhà cung cấp mới có lợi thế về giá như nguồn nhựa từ Nga, Long Sơn và Trung Quốc; đồng thời đưa vào sử dụng các dòng mực in dung môi chất lượng cao (ARIANG) nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của khách hàng, đặc biệt trong lĩnh vực xi măng.

Về nguồn nhân lực, Công ty đã triển khai tuyển dụng và đào tạo nhân sự mới; đồng thời sắp xếp, kiện toàn lại bộ máy quản lý, tổ chức lại hoạt động sản xuất. Việc thành lập tổ phục vụ dệt hành chính (lên chỉ, xuống chỉ), đầu tư thiết bị hỗ trợ như máy cắt chỉ... đã góp phần giảm tải công việc cho công nhân trực tiếp, qua đó nâng cao số lượng máy vận hành và năng suất thiết bị.

Đối với chuỗi cung ứng vật tư – phụ tùng, Công ty tích cực tìm kiếm và đa dạng hóa nguồn cung thông qua các kênh thương mại điện tử (CN Buy, Shopee, Alibaba...), đồng thời mở rộng hợp tác với các nhà cung cấp quốc tế như Perfect (Ấn Độ), FTO (Trung Quốc). Công ty cũng đẩy mạnh đàm phán về giá và điều khoản công nợ, tăng tỷ lệ gia công tại chỗ, qua đó giảm đáng kể sự phụ thuộc vào vật tư, phụ tùng nhập khẩu so với các năm trước.

Công ty đã tận dụng hiệu quả nguồn lực nội bộ, bao gồm vật tư, nhân công và thiết bị hiện có; triển khai nâng cấp, cải tạo nhiều thiết bị cũ để phục vụ sản xuất sản phẩm mới, qua đó tiết kiệm chi phí đầu tư hàng tỷ đồng.

Về tài chính, Công ty tập trung thu hồi công nợ bán hàng, tận dụng nguồn lực tài chính trong hệ thống, kiểm soát chặt chẽ chi phí đầu tư mới; đồng thời chủ động dự trữ nguyên liệu chính với khối lượng lớn tại các thời điểm phù hợp nhằm tạo lợi thế cạnh tranh về giá thành.

Công ty linh hoạt áp dụng các công thức phối liệu phù hợp với biến động giá nhựa và yêu cầu của từng nhóm khách hàng, vừa nâng cao chất lượng sản phẩm, vừa tối ưu giá thành, góp phần tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

Bên cạnh đó, Công ty đã xây dựng và đưa vào vận hành kênh thương mại điện tử trên nền tảng Alibaba từ tháng 11/2025, bước đầu khai thác hiệu quả trong việc tìm kiếm và phát triển khách hàng quốc tế.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NĂM 2025:

Năm 2025, là năm nhiều khó khăn, doanh thu và sản lượng của các Công ty xi măng giảm sút. Một số công ty tăng vốn, tận dụng nguồn lực tài chính tích lũy và dành nỗ lực để đầu tư mở rộng sản xuất. Cổ tức thu về tại SADICO giảm mạnh và sẽ kéo dài một vài năm tiếp theo. Cụ thể như sau:

Đvt : Tỷ đồng

| Tên đơn vị | Giá trị sổ sách | Mệnh giá | Cổ tức năm 2023 | Cổ tức năm 2024 | Cổ tức năm 2025 | Tỷ lệ (%) năm 2025 |
|---------------------------------|-----------------|--------------|-----------------|-----------------|-----------------|--------------------|
| 1- Cty CP Xi măng Tây Đô | 53,25 | 38,80 | 48,60 | 0 | 0 | 0% |
| 2- Cty CP XM Hà Tiên Kiên Giang | 1,55 | 1,40 | 0,7 | 6,16 | 0,35 | 25% |
| 3- Cty CP Xi măng Hà Tiên | 2,68 | 6,09 | 1,38 | 1,38 | 1,95 | 32% |
| Tổng Cộng | 57,48 | 46,29 | 50,68 | 7,54 | 2,30 | |

| Tên đơn vị | Tỷ lệ Vốn/VĐL | VĐL cũ/mới | Cổ tức năm 2024 | Cổ tức năm 2025 | Tỷ lệ (%) |
|---------------------------------|---------------|------------|-----------------|-----------------|-----------|
| 1- Cty CP Xi măng Tây Đô | 51,06% | 76/76 | | 0 | |
| 2- Cty CP XM Hà Tiên Kiên Giang | 3,05% | 46/934 | 6,16 | 0,35 | 25% |
| 3- Cty CP Xi măng Hà Tiên | 7,75% | 79/118 | 1,38 | 1,95 | 32% |
| Tổng Cộng | | | 7,54 | 2,30 | |

Cổ tức đầu tư tài chính năm 2025 đã thu về là: 2,3 tỷ đồng.

III. SADICO CÀN THỜ LUÔN CAM KẾT THỰC HIỆN HÀI HÒA 4 LỢI ÍCH:

- Đối với nhà đầu tư:** Công ty SADICO cam kết bảo toàn và phát triển đồng vốn ngay trong các giai đoạn khó khăn nhất. Trong năm chi trả cổ tức cho các nhà đầu tư 10%.
- Đối với nhà nước:** Công ty SADICO nghiêm túc tuân thủ hoạt động kinh doanh trên nền tảng luật pháp hiện hành, chính sách Đảng và nhà nước.
Kết quả năm 2025: Công ty nộp ngân sách 2,66 tỷ đồng.
- Đối với người lao động:** Công ty SADICO sẵn sàng cung cấp mọi nguồn lực, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp. Lãnh đạo cam kết - tìm thêm nhiều việc làm, tạo sự ổn định cho CBCNV an tâm công tác, gắn bó lâu dài với công ty.

Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện đúng theo Bộ luật Lao động và Thỏa ước Lao Động Tập thể của Công ty, xây dựng lại các quy định, quy chế, quy trình hệ thống ISO phù hợp, duy trì hoạt động các đoàn thể chính trị, tổ chức các ngày lễ lớn cho CB-CNV tạo điều kiện động viên, khuyến khích tinh thần thi đua, sáng tạo trong công việc. Kết quả năm 2025: thu nhập bình quân của CBCNV: 9,5 triệu đồng/người/tháng. Thưởng LĐ xuất sắc 105 triệu.

- Đối với phúc lợi cộng đồng:** Công ty SADICO duy trì Hệ thống quản lý tích hợp gồm: ISO9001, ISO14001, ISO17085. Sử dụng tiết kiệm tài nguyên, giảm thiểu chất thải nguy hại, giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp. Hàng năm, SADICO hưởng ứng nhiều chương trình phúc lợi xã hội.

Năm 2025, Chi tài trợ địa phương, phúc lợi xã hội 300 triệu đồng.

IV. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025

Đơn vị: Tỷ đồng

| DIỄN GIẢI | THEO KẾ HOẠCH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG | | THỰC TẾ | |
|---|--|--------------|--------------|--------------|
| | TỶ LỆ | SỐ TIỀN | TỶ LỆ | SỐ TIỀN |
| | 1- Lợi nhuận sau thuế 2025 | | 22,45 | |
| - LN từ sản xuất kinh doanh | | 10,38 | | -1,03 |
| - LN từ đầu tư tài chính | | 12,07 | | 2,30 |
| 2- Lợi nhuận để lại các năm trước | | 59,26 | | 59,26 |
| 3- Tổng lợi nhuận chưa phân phối | | 81,71 | | 60,53 |
| 4- Tổng lợi nhuận đã phân phối | | 24,70 | | 0,76 |
| - Chia cổ tức (%/VĐL) | 20% | 20,28 | 0% | 0 |
| - Thù lao HĐQT | | 0,36 | | 0,36 |
| - Thù lao BKS | | 0,24 | | 0,24 |
| - Tiền thưởng Chủ tịch HĐQT (lợi nhuận sau thuế từ SXKD) | 5% | 1,12 | 5% | 0 |
| - Quỹ đầu tư phát triển (lợi nhuận sau thuế) | 6% | 1,74 | 6% | 0,08 |
| - Quỹ khen thưởng và phúc lợi (lợi nhuận sau thuế) | 6% | 1,74 | 6% | 0,08 |
| 5- Lợi nhuận còn lại chưa phân phối | | 57,01 | | 59,77 |

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG & KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SX-KD NĂM 2026

I. DỰ BÁO THUẬN LỢI & KHÓ KHĂN

Năm 2026 khởi đầu với nhiều biến động bất ngờ và khó lường từ tình hình địa chính trị thế giới, đặc biệt là xung đột tại khu vực Trung Đông – nơi tập trung nguồn cung dầu mỏ trọng yếu toàn cầu. Việc gián đoạn nguồn cung đã đẩy giá dầu tăng mạnh từ mức 60–70 USD/thùng lên trên 120 USD/thùng, kéo theo sự đứt gãy chuỗi cung ứng và làm gia tăng đáng kể chi phí đầu vào. Giá nguyên liệu nhựa tăng khoảng 50–60%, cùng với đó là chi phí nhiên liệu và logistics biến động mạnh, tạo áp lực lớn lên hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong bối cảnh đó, thị trường tiêu thụ có xu hướng thu hẹp do giá bán tăng nhanh, trong khi khách hàng chưa kịp thích ứng, làm suy giảm sức mua. Những yếu tố này dự báo sẽ gây ra tác động tiêu cực đến nền kinh tế toàn cầu nói chung và các quốc gia đang phát triển như Việt Nam nói riêng, nhất là khi nhiều vấn đề nội tại của nền kinh tế vẫn chưa được giải quyết triệt để, bao gồm thị trường bất động sản, áp lực tỷ giá và quá trình sắp xếp, đổi mới tổ chức bộ máy nhà nước.

Trước những thách thức nêu trên, trong trung và dài hạn, Công ty xác định trọng tâm là tăng cường các biện pháp quản trị rủi ro, đặc biệt đối với nguồn cung, biến động tỷ giá và giá nguyên vật liệu đầu vào. Công tác điều hành cần được thực hiện một cách xuyên suốt, bám

sát diễn biến thị trường, linh hoạt và hài hòa giữa các mục tiêu nhằm kiểm soát rủi ro, tối ưu hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, chủ động điều tiết giá bán phù hợp với từng giai đoạn.

Mục tiêu xuyên suốt là duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, đồng thời bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty trong điều kiện thị trường nhiều biến động

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

Đvt : tỷ đồng

| CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU | Đvt | KẾ HOẠCH NĂM 2026 | |
|-----------------------------------|-----|--|------------|
| | | Công ty mẹ | Hợp nhất |
| 1- Sản lượng sản xuất và tiêu thụ | bao | 86.545.000 | 55.905.000 |
| | tấn | | 1.500.000 |
| 2- Tổng doanh thu | tỷ | 283,09 | 1.884,49 |
| 3- Lợi nhuận trước thuế | tỷ | 15,18 | 55,35 |
| * LN từ SXKD | | 14,08 | 51,25 |
| * LN từ đầu tư tài chính | | 1,10 | 4,10 |
| 4- Lợi nhuận sau thuế | tỷ | 12,36 | 52,53 |
| * LN từ SXKD | | 11,26 | 48,43 |
| * LN từ đầu tư tài chính | | 1,10 | 4,10 |
| 5- Chia cổ tức (%) | | 10% | |
| 6- Thù lao | | | |
| * HĐQT & Trưởng BKS | | 10.000.000 đồng/người/tháng | |
| * Thành viên BKS | | 5.000.000 đồng/người/tháng | |
| 7- Thưởng Chủ tịch HĐQT | | 5% lợi nhuận sau thuế | |
| | | <i>(khi công ty mẹ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận từ SXKD do ĐHĐCĐ đề ra)</i> | |
| 8- Quỹ đầu tư phát triển | | 6% lợi nhuận sau thuế | |
| 9- Quỹ Khen thưởng và phúc lợi | | 6% lợi nhuận sau thuế | |

III. CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM:

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy nhân sự theo hướng tinh gọn, hiệu quả; đồng thời đẩy mạnh tuyển dụng, đào tạo đội ngũ nhân sự mới theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới.

Triển khai số hóa hệ thống quản trị thông qua việc ứng dụng các phần mềm chuyên nghiệp; từng bước tích hợp và ứng dụng công nghệ AI trong hoạt động của các phòng ban nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và năng suất lao động.

Tập trung khai thác tối đa công suất thiết bị, phấn đấu đạt sản lượng trên 7 triệu bao/tháng theo kế hoạch đề ra.

Chủ động tìm kiếm và sử dụng nguồn nguyên liệu tái chế (phế liệu từ bao Jumbo chất lượng tốt) nhằm giảm giá thành sản xuất, đồng thời định hướng phát triển sản phẩm theo tiêu chuẩn “xanh” (Net Zero); xây dựng và hoàn thiện hệ thống chứng chỉ GRS phục vụ hoạt động xuất khẩu.

Đẩy mạnh công tác phát triển thị trường, đặc biệt là tìm kiếm và mở rộng khách hàng nước ngoài, tăng tỷ trọng xuất khẩu trực tiếp các sản phẩm bao bì.

Tăng cường quản trị tài chính, cân đối và tối ưu nguồn lực; kiểm soát chặt chẽ công nợ khách hàng, giảm tỷ lệ chiếm dụng vốn khi phát sinh đơn hàng; tập trung thu hồi nợ xấu tồn đọng, đồng thời không để phát sinh nợ xấu mới, đảm bảo nguồn vốn cho đầu tư và vốn lưu động khi mở rộng công suất.

Nghiên cứu, phát triển và đưa ra thị trường các dòng sản phẩm mới như bao Jumbo, bao ghép giấy Kraft (KP), túi OPP nhằm đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Mở rộng và đa dạng hóa nguồn cung nguyên vật liệu trong và ngoài nước (Nga, Thái Lan, Trung Quốc...); tăng cường tìm kiếm các nhà cung cấp có năng lực cạnh tranh về giá, đảm bảo chất lượng và tính ổn định đối với các loại nhựa PP, phụ gia, hạt tái chế, phế liệu sạch, mực in và dung môi.

Lựa chọn và xây dựng hệ thống nhà cung ứng vật tư – phụ tùng quy mô lớn, có năng lực tài chính và chính sách công nợ phù hợp; đồng thời phát triển chuỗi gia công hỗ trợ giữa các đơn vị thành viên. Đẩy mạnh khai thác nguồn cung từ các sàn thương mại điện tử tại Trung Quốc và Ấn Độ nhằm thay thế một phần nguồn nhập khẩu từ châu Âu; xây dựng kế hoạch cung ứng linh hoạt (ngắn hạn và dài hạn) để tối ưu tồn kho, hạn chế ứ đọng vốn và đảm bảo vận hành thiết bị ổn định.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chương trình 5S, vệ sinh công nghiệp; xây dựng môi trường làm việc xanh – sạch – đẹp, phát triển văn hóa doanh nghiệp theo hướng tôn trọng phân biệt, đoàn kết, gắn bó, lấy hiệu quả làm thước đo. Đồng thời, chú trọng chăm lo đời sống người lao động trong bối cảnh chi phí sinh hoạt gia tăng, thông qua điều chỉnh đơn giá tiền lương và triển khai các chính sách phúc lợi thiết thực như hỗ trợ nhà ở, chi phí khám chữa bệnh, tạo điều kiện để người lao động yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty

PHẦN III KIẾN NGHỊ

Trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất đề ra nghị quyết, gồm các nội dung kiến nghị như sau:

1. Thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất đã kiểm toán năm 2025.
2. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2025.
3. Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh 2026.
4. Thống nhất phương án phân phối lợi nhuận năm 2026.
5. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2026.
6. Đề xuất thông qua tiền lương năm 2026 của Chủ tịch HĐQT bằng 20 lần mức lương bình quân của cán bộ công nhân viên năm 2025.

Trân trọng cảm ơn.



Nguyễn Văn Cường

Cần Thơ, ngày 07 tháng 05 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

Hội đồng Quản trị (“HDQT”) Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ (Công ty) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên 2026 về công tác quản trị của năm 2025 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2025

1. Tổng quát

Năm 2025, suy thoái kinh tế toàn cầu ở mức cao, sức mua của thị trường giảm mạnh, làm ảnh hưởng đến doanh thu và lợi nhuận của Công ty. Công ty đã cố gắng giảm chi phí, nhưng vẫn đạt được phần lớn các chỉ tiêu mà Đại hội đã đề ra. Đạt được những kết quả như trên trước hết là có sự đồng thuận, ủng hộ của các Quý Cổ đông trong việc thông qua các quyết sách và kế hoạch phát triển kinh doanh, là sự chủ động trong điều hành và đưa ra các giải pháp kịp thời của Ban Lãnh đạo, là sự đoàn kết gắn bó và nỗ lực của tập thể cán bộ, nhân viên trong toàn Công ty.

2. Những kết quả đã đạt được

Trong năm 2025, tổng sản lượng tiêu thụ các loại sản phẩm của Công ty là: 62 triệu bao (năm 2024: 72 triệu bao, kế hoạch 2025: 80 triệu bao).

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

Đơn vị: Tỷ đồng

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch SXKD năm 2025 | | Kết quả SXKD năm 2025 | | | |
|-----|----------------------------|------------------------|----------|-----------------------|--------|----------|--------|
| | | Công ty mẹ | Hợp nhất | Công ty mẹ | %TH/KH | Hợp nhất | %TH/KH |
| 1 | Doanh thu | 263,46 | 1.504,81 | 199,42 | 75,69% | 1.076,51 | 71,54% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 25,05 | 19,27 | 1,28 | 5,11% | -91,51 | |
| 2.1 | Lợi nhuận SXKD | 12,98 | | -1,02 | | -96,03 | |
| 2.2 | Lợi nhuận đầu tư tài chính | 12,07 | | 2,30 | | 4,52 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 22,45 | 17,85 | 1,27 | 5,66% | -91,74 | |
| 3.1 | Lợi nhuận SXKD | 10,38 | | -1,03 | | -96,26 | |
| 3.2 | Lợi nhuận đầu tư tài chính | 12,07 | | 2,30 | | 4,52 | |

3. Đánh giá về việc thực hiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ của mình một cách cẩn trọng. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được thông qua và ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên HĐQT.

HQĐT đã điều hành hoạt động theo đúng thẩm quyền, sát với mục tiêu, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT đã ban hành.

HQĐT đã thực hiện tốt vai trò của mình thông qua việc hỗ trợ tích cực cho công tác điều hành, có những chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực hiện các mục tiêu đề ra.

HQĐT luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ cũng như các quy chế, quy định của Công ty.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Hội đồng Quản trị

Hiện nay, HĐQT gồm có 03 thành viên:

- | | |
|-----------------------|------------|
| 1. Ông Mai Công Toàn | Chủ tịch |
| 2. Ông Đỗ Hữu Hường | Thành viên |
| 3. Ông Nguyễn Văn Ngữ | Thành viên |

Chủ tịch HĐQT do HĐQT bầu ra; HĐQT chưa thành lập các tiểu ban, hoạt động của HĐQT được thực hiện dưới hình thức phân công cho các thành viên.

2. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2025, HĐQT đã bám sát diễn biến thực tế hoạt động kinh doanh, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của HĐQT, duy trì ổn định tình hình sản xuất kinh doanh, bảo toàn nguồn vốn và chú trọng đến quyền lợi của các cổ đông của Công ty.

3. Thù lao và chi phí của Hội đồng Quản trị

Thù lao (trước thuế) trong năm 2025 cho các thành viên HĐQT là 10.000.000 VNĐ/người/tháng.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT

HQĐT Công ty đã tổ chức họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp nhằm triển khai thực hiện tốt Nghị quyết ĐHĐCĐ, đồng thời chỉ đạo, giải quyết kịp thời những phát sinh đảm bảo cho hoạt động của Công ty đạt hiệu quả và đúng định hướng phát triển của HĐQT.

Các cuộc họp HĐQT được tổ chức đúng theo quy định của pháp luật, các hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT để tham khảo, nghiên cứu trước theo đúng quy định; toàn bộ biên bản các cuộc họp HĐQT được các thành viên HĐQT tham gia dự họp ký đầy đủ, theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Các thành viên HĐQT đã đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt nghĩa vụ và quyền hạn của thành viên HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp

luật.

HĐQT đã tiến hành các hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, cụ thể như sau:

- Tổ chức chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo đối với Báo cáo tài chính năm 2025, Báo cáo tài chính 06 tháng, Báo cáo tài chính các Quý của Công ty mẹ và hợp nhất;

- Giám sát thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT đã ban hành, kiểm tra giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong các hoạt động sản xuất kinh doanh;

Trong năm 2025, HĐQT tiến hành các cuộc họp và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản về các vấn đề sau đây:

- Về việc vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo tại các ngân hàng;

- Các hoạt động khác thuộc thẩm quyền của HĐQT

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên. Từng thành viên HĐQT đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ quản trị hoạt động doanh nghiệp theo đúng định hướng phát triển, hành động vì lợi ích cổ đông và vì sự phát triển chung của Công ty.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC TRONG NĂM 2025

1. Đánh giá chung

Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành Ban Tổng Giám đốc năm 2025 chưa quyết liệt trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát các đơn vị bộ phận thực hiện nhiệm vụ hoạt động SXKD của Công ty sát với thực tế và yêu cầu của thị trường, cụ thể như:

+ Chưa kịp thời chỉ đạo xây dựng và triển khai xây dựng kế hoạch bảo trì, sửa chữa máy móc thiết bị, dự trữ vật tư, nguyên - nhiên liệu phục vụ sản xuất dẫn đến máy móc thiết bị thường xuyên bị hỏng, thụ động trong việc cung cấp vật tư theo yêu cầu của sản xuất;

+ Công tác quản lý, chỉ đạo sắp xếp hàng hóa, nhà xưởng, kho tàng, kiểm soát hàng hóa xuất- nhập chưa khoa học; chưa quyết liệt chỉ đạo công tác kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ và đồng bộ giữa các khâu trong quá trình SX nên dẫn đến phế phẩm trong quá trình SX còn rất nhiều, hiệu quả chưa cao;

+ Chưa thường xuyên chủ động cập nhật, phân tích thông tin thị trường, khách hàng kịp thời; công tác tìm kiếm thị trường, khách hàng hàng mới nhằm tạo thêm việc làm còn thụ động;

+ Ban Tổng Giám đốc chưa phối hợp tốt trong công tác chỉ đạo, điều hành, nhất là công tác quản lý, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao theo định hướng, chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT và yêu cầu thực tế của thị trường hiện nay.

2. Một số vấn đề cần Ban Tổng Giám đốc quan tâm trong thời gian tới

- Quyết định nhanh nhạy hơn trước các diễn biến ngày càng phức tạp của tình hình thế giới dẫn đến giá nguyên vật liệu đầu vào cũng biến động rất lớn theo xu hướng tăng nhiều hơn. Bên cạnh đó, các hoạt động xây dựng cũng chưa có nhiều cải thiện nên mức tiêu thụ xi măng tiếp tục sụt giảm, từ đó ảnh hưởng đến đầu ra của Công ty;

- Tìm hiểu và tiếp cận thị trường đầu ra để nâng cao công tác bán hàng, khai thác tối đa công suất dây chuyền thiết bị đầu tư mới;

- Nâng cao bồi dưỡng năng lực, trình độ CB quản lý, nhân viên, công nhân vận hành,

... Tập trung phát triển chuyên môn, sáng tạo trong công việc, tác phong chuyên nghiệp, tăng năng suất lao động;

- Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp nhằm tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty...v.v.

- Năm 2025, Ban Tổng Giám đốc cần bám sát các Nghị quyết của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ và yêu cầu thực tế của thị trường, đồng thời phải đổi mới tư duy trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của Công ty nhằm mang lại hiệu quả cao hơn.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CỦA HĐQT NĂM 2026

HĐQT xác định phương hướng hoạt động trong năm 2026 như sau:

- Chỉ đạo triển khai quyết liệt và có hiệu quả các nghị quyết của HĐQT về: công tác nhân sự, giám sát hiệu quả đầu tư mở rộng, văn hóa doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ, sản xuất, tài chính, thực hành tiết kiệm chống lãng phí ...v.v.;

- Chỉ đạo đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, mẫu mã, ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh;

- Chủ động, tích cực hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc tìm kiếm các thị trường và phát triển sản phẩm mới; phát huy tối đa mọi nguồn lực để phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và tạo nên thương hiệu cho Công ty; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội.

Trên đây là Báo cáo về công tác quản trị năm 2025 và Phương hướng hoạt động năm 2026 của HĐQT Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ. HĐQT cam kết sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng để đáp ứng sự mong đợi của cổ đông, đem lại lợi ích cao nhất cho công ty.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua.

Thay mặt HĐQT, kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng!



Mai Công Toàn

Cần Thơ, ngày 07 tháng 05 năm 2026

PHỤ LỤC

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP NĂM 2025

(Đính kèm Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025)

1. Cơ sở thực hiện

Việc đánh giá hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập được thực hiện trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ có liên quan, nhằm đảm bảo tính khách quan, minh bạch trong hoạt động quản trị Công ty.

2. Nội dung đánh giá

Trong năm 2025, thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định, cụ thể như sau:

- Tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị:

Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị; nghiên cứu kỹ lưỡng các tài liệu trước khi tham gia ý kiến; tích cực trao đổi, thảo luận nhằm đảm bảo các quyết định của Hội đồng quản trị được xem xét thận trọng, khách quan và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Thực hiện chức năng giám sát:

Thực hiện vai trò giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, đặc biệt trong các lĩnh vực như: quản trị công ty, tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các giao dịch có khả năng phát sinh xung đột lợi ích.

- Đóng góp ý kiến độc lập:

Đưa ra các ý kiến khách quan, mang tính xây dựng, góp phần nâng cao chất lượng các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; hỗ trợ Hội đồng quản trị có thêm góc nhìn đa chiều trong công tác quản trị và điều hành.

- Giám sát tuân thủ:

Theo dõi, đánh giá việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ trong hoạt động quản lý, điều hành; góp phần nâng cao hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty.

3. Đánh giá chung

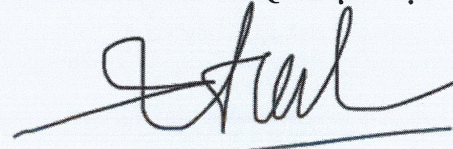
Trong năm 2025, thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; phát huy vai trò độc lập, khách quan trong hoạt động quản trị; góp phần nâng cao hiệu quả



hoạt động của Hội đồng quản trị và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông, đặc biệt là cổ đông thiểu số.

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao những đóng góp của thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong năm 2025. Trong thời gian tới, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục tạo điều kiện để thành viên Hội đồng quản trị độc lập phát huy vai trò, góp phần nâng cao chất lượng quản trị công ty theo hướng minh bạch, hiệu quả và bền vững.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP



Đỗ Hữu Hương



Cần Thơ, ngày 07 tháng 05 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ;
- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát;
- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam.

Ban Kiểm Soát (“BKS”) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2026 về kết quả thẩm tra niên độ tài chính 2025 với các nội dung chính như sau:

I. Thành viên Ban kiểm soát, hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

1. Thành viên Ban kiểm soát

- Ông Vũ Xuân Nguyên Trưởng ban
- Ông Nguyễn Như Tiến Thành viên
- Ông Bùi Vũ Phúc Thành viên

2. Hoạt động của Ban kiểm soát

BKS mới đã thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát một số hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty ngay sau khi được bổ nhiệm.

Trong năm 2025, BKS đã thực hiện các công việc sau:

- Thường xuyên trao đổi nội bộ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;
- Tham gia các cuộc họp của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Tham gia ý kiến với HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát

Mức thù lao (trước thuế) của BKS trong năm 2025 là:

Trưởng ban: 10 triệu đồng/người/tháng, Thành viên: 5 triệu đồng/người/tháng.

II. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban Kiểm Soát

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:

1.1. Đánh giá chung:

Báo cáo tài chính năm 2025 được lập theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan. Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm



toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam với ý kiến của Kiểm toán viên là: Chấp nhận toàn phần.

1.2. Phân tích BCTC cho năm 2025 và tại thời điểm 31/12/2025

- Đánh giá chung kết quả thực hiện so với kế hoạch đề ra của Đại hội đồng cổ đông

Đvt: Tỷ đồng

| TT | Chỉ tiêu | Kế hoạch SXKD năm 2025 | | Kết quả SXKD năm 2025 | | | |
|-----|-----------------------------|------------------------|----------|-----------------------|--------|----------|--------|
| | | Công ty mẹ | Hợp nhất | Công ty mẹ | %TH/KH | Hợp nhất | %TH/KH |
| 1 | Doanh thu | 263,46 | 1.504,81 | 199,42 | 75,69% | 1.076,51 | 71,54% |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 25,05 | 19,27 | 1,28 | 5,11% | -91,51 | |
| 2.1 | Lợi nhuận SXKD | 12,98 | | -1,02 | | -96,03 | |
| 2.2 | Lợi nhuận đầu tư tài chính | 12,07 | | 2,30 | | 4,52 | |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 22,45 | 17,85 | 1,27 | 5,66% | -91,74 | |
| 3.1 | Lợi nhuận SXKD | 10,38 | | -1,03 | | -96,26 | |
| 3.2 | Lợi nhuận đầu tư tài chính | 12,07 | | 2,30 | | 4,52 | |

Công ty chưa đạt một số chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra do ảnh hưởng chung của kinh tế toàn cầu.

- Đánh giá Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 so với năm 2024 của Công ty mẹ

Đvt: Tỷ đồng

| Stt | Chỉ tiêu | Năm 2025 | Năm 2024 | Tăng giảm 2025/2024 | |
|-----|-----------------------------------|----------|----------|---------------------|-----------|
| | | | | Số tiền | Tỷ lệ (%) |
| 1 | Doanh thu và thu nhập khác | 203,14 | 217,97 | -14,83 | 93,20% |
| | Doanh thu bán hàng | 199,42 | 208,71 | -9,29 | 95,55% |
| | Doanh thu hoạt động tài chính | 3,72 | 9,17 | -5,45 | 40,57% |
| | Thu nhập khác | | 0,09 | -0,09 | 0,00% |
| 2 | Giá vốn | 180,11 | 190,59 | -10,48 | 94,50% |
| 3 | Chi phí | 21,74 | 25,94 | -4,20 | 83,81% |
| | Chi phí tài chính | 3,65 | 5,15 | -1,50 | 70,87% |
| | Chi phí bán hàng | 2,75 | 3,04 | -0,29 | 90,46% |
| | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 15,34 | 17,75 | -2,41 | 86,42% |
| 4 | LN sau thuế | 1,27 | 1,07 | 0,20 | 118,69% |

Tổng doanh thu giảm hơn so với năm 2024 do ảnh hưởng chung của kinh tế toàn cầu.

- Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính tính đến 31/12/2025 so với cùng thời điểm năm

2024

| Stt | Chỉ tiêu | Năm 2025 | Năm 2024 | Tăng giảm 2025/2024 | |
|-----|-------------------|----------|----------|---------------------|-----------|
| | | | | Số tiền | Tỷ lệ (%) |
| 1 | Phải thu ngắn hạn | 54,46 | 68,12 | -13,66 | 79,95% |
| 2 | Dự phòng | -10,58 | -9,87 | -0,71 | 107,19% |
| 3 | Hàng tồn kho | 51,76 | 44,39 | 7,37 | 116,60% |
| 4 | Nợ phải trả | 91,85 | 92,74 | -0,89 | 99,04% |
| 5 | Tổng tài sản | 289,82 | 300,87 | -11,05 | 96,33% |

Các chỉ tiêu tài chính này vẫn ở mức đảm bảo, phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- Đầu tư vào công ty con và đầu tư tài chính khác:

Tổng giá trị theo sổ sách của khoản đầu tư này tính đến ngày 31/12/2025 là: 57,48 tỷ đồng, dự kiến cổ tức thu về là 2,3 tỷ đồng.

Năm 2025 là năm có nhiều biến động, lợi nhuận của Công ty Cổ phần xi măng Tây Đô bị sụt giảm mạnh, làm cho hiệu quả hoạt động của Công ty bị sụt giảm theo.

III. Kế hoạch công tác năm 2026 của Ban Kiểm soát

BKS sẽ lập Chương trình làm việc cụ thể theo đúng chức năng, nhiệm vụ của BKS cũng như những quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty đề:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT Công ty;
- Thực hiện công tác thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo tình hình SXKD và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
- Kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT và BĐH trong công tác quản trị, phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BĐH và BKS;
- Giám sát hoạt động HĐQT, Ban Tổng giám đốc;
- Chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

IV. Kết luận và kiến nghị

Năm 2026, BKS sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông thường xuyên kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, đồng thời kiểm tra, đánh giá hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc và có trách nhiệm báo cáo trước toàn thể ĐHĐCĐ Công ty.

Bên cạnh đó, BKS có một số kiến nghị sau:

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị hàng tồn kho: Rà soát và hoàn thiện quy trình quản lý hàng tồn kho, vận chuyển, giao hàng hợp lý, tránh rủi ro về chất lượng, thất thoát về số lượng và thiệt hại về pháp lý;
- Đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc có chính sách để thu hút nhiều nhân sự có kinh nghiệm và chất lượng, đặc biệt là các nhân sự ở vị trí quản lý và điều hành Công ty;
- Xin thay mặt BKS, tôi xin cảm ơn toàn bộ quý cổ đông đã tin tưởng giao nhiệm vụ cho chúng tôi, xin cảm ơn HĐQT và Ban điều hành Công ty đã hỗ trợ cho BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Trên đây là Báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng 2026 của BKS Công ty, kính trình ĐHĐCĐ thường niên.

Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Xuân Nguyên

